



NGÂN HÀNG TNHH MTV SHINHAN VIỆT NAM BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2011

(Phát hành theo quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18 tháng 4 năm 2007)

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2011)

	31/12/2011 Đơn vị: VND	31/12/2010 Đơn vị VND
TÀI SẢN		
Tiền mặt	82.320.499.040	28.150.646.260
Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	549.527.564.416	125.217.529.517
Tiền gửi tại và cho vay các tổ chức tín dụng khác	7.741.781.588.237	4.298.011.788.011
Tiền gửi	7.639.908.924.204	4.279.624.288.011
Cho vay	103.370.000.000	18.500.000.000
Dự phòng rủi ro cho vay các tổ chức tín dụng khác	(1.497.335.967)	(112.500.000)
Cho vay khách hàng	10.569.339.499.668	4.256.350.100.353
Cho vay khách hàng	10.790.111.239.860	4.318.964.597.703
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(220.771.740.192)	(62.614.497.350)
Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	11.556.816.887	-
Chứng khoán đầu tư	135.000.000.000	-
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	135.000.000.000	-
Tài sản cố định	141.376.007.952	34.626.593.292
Tài sản cố định hữu hình	124.343.135.188	34.361.858.653
Nguyên giá	191.588.932.171	41.619.901.457
Giá trị hao mòn lũy kế	(67.245.796.983)	(7.258.042.804)
Tài sản cố định vô hình	17.032.872.764	264.734.639
Nguyên giá	24.883.145.814	264.734.639
Giá trị hao mòn lũy kế	(7.850.273.050)	-
Tài sản có khác	104.220.788.170	48.652.178.923
Các khoản phải thu	19.205.310.931	5.233.449.823
Các khoản lãi, phí phải thu	80.048.695.655	41.789.333.894
Tài sản có khác	4.966.781.584	1.629.395.206
TỔNG TÀI SẢN	19.335.122.764.370	8.791.008.836.356
NỢ PHẢI TRẢ		
Tiền gửi và vay các TCTD khác	2.266.602.136.664	1.939.349.618.777
Tiền gửi	427.789.154.664	65.081.618.777
Tiền vay	1.838.812.982.000	1.874.268.000.000
Tiền gửi của khách hàng	10.135.921.936.500	2.845.751.778.496
Các khoản nợ khác	715.718.318.910	701.392.609.970
Các khoản lãi, phí phải trả	51.041.519.785	5.504.040.828
Các khoản phải trả và công nợ khác	646.275.185.546	685.569.623.932
Dự phòng rủi ro cho các cam kết ngoại bảng	18.401.613.579	10.318.945.210
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	13.118.242.392.074	5.486.494.007.243
VỐN CHỦ SỞ HỮU		
Vốn và các quỹ		
Vốn góp	4.560.225.000.000	3.000.000.000.000

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (31/12/2011) (tiếp theo)

	31/12/2011 Đơn vị: VND	31/12/2010 Đơn vị: VND
Vốn điều lệ	4.547.100.000.000	3.000.000.000.000
Vốn khác	13.125.000.000	-
Các quỹ	321.500.503.720	44.154.650.222
Lợi nhuận chưa phân phối	1.335.154.868.576	260.360.178.891
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU	6.216.880.372.296	3.304.514.829.113
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU	19.335.122.764.370	8.791.008.836.356
CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN		
NGHĨA VỤ NỢ TIỀM ẨN	1.453.653.917.384	898.331.660.430
Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng	662.469.522.379	414.605.572.741
Bảo lãnh khác	791.184.395.005	483.726.087.689

BẢNG KẾT QUẢ KINH DOANH (2011)

	Năm 2011	Năm 2010
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	890.236.761.645	379.298.887.473
Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự	(155.532.904.394)	(64.783.955.123)
Thu nhập lãi thuần	734.703.857.251	314.514.932.350
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ	118.065.482.920	74.355.319.020
Chi phí hoạt động dịch vụ	(7.737.854.755)	(4.129.152.832)
Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ	110.327.628.165	70.226.166.188
Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối	226.033.569.220	114.399.215.280
Thu nhập từ hoạt động khác	-	352.693.625
Chi phí hoạt động khác	(3.390.022.636)	(320.400.000)
Lãi thuần từ hoạt động khác	(3.390.022.636)	32.293.625
Tổng thu nhập hoạt động	1.067.675.032.000	499.172.607.443
Tổng Chi phí hoạt động	(245.016.581.043)	(110.429.771.398)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	822.658.450.957	388.742.836.045
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	(114.747.340.544)	(30.995.427.886)
TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	707.911.110.413	357.747.408.159
Chi phí thuế TNDN hiện hành	(175.456.406.100)	(88.602.389.519)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ	532.454.704.313	269.145.018.640

Người lập:

Ông Park Yon Ki
Giám đốc
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 26 tháng 3 năm 2012



BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Ban Điều hành Ngân hàng TNHH Một thành viên Shinhan Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính của Ngân hàng TNHH Một thành viên Shinhan Việt Nam ("Ngân hàng") được trình bày từ trang 5 đến trang 49, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

Việc lập và trình bày các báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Điều hành của Ngân hàng. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở Ý kiến Kiểm toán

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện việc kiểm toán để đạt được mức tin cậy hợp lý về việc liệu các báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không. Việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu, các bằng chứng về số liệu và các thuyết minh trên các báo cáo tài chính. Việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán đã được áp dụng và các ước tính quan trọng của Ban Điều hành cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể các báo cáo tài chính. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán của chúng tôi cung cấp cơ sở hợp lý cho ý kiến kiểm toán.

Ý kiến Kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Ngân hàng vào ngày 31 tháng 12 năm 2011, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Hệ thống Kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam và tuân thủ các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Các báo cáo tài chính của Ngân hàng được lập trên cơ sở Ngân hàng đã nhận và tạm thời quản lý tất cả các tài sản, nợ phải trả và vốn chủ sở hữu của Ngân hàng Shinhan - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 16 tháng 11 năm 2009 như được trình bày ở Thuyết minh các báo cáo tài chính số 1 và số 5. Theo đó, các báo cáo tài chính của Ngân hàng được lập đã bao gồm tài sản, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu, thu nhập và chi phí của Ngân hàng Shinhan - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh tại ngày 31 tháng 12 năm 2011 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày. Tại thời điểm lập báo cáo này, Ngân hàng Shinhan - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh đang thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết để hoàn tất việc chuyển đổi hoạt động của Shinhan và chuyển giao tài sản, nợ phải trả và vốn chủ sở hữu sang Ngân hàng.



Giống ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Nguyễn Xuân Đại
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 0452/KTV

Nguyễn Chí Cường
Kiểm toán viên phụ trách
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1103/KTV

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 26 tháng 3 năm 2012